

09 / 04 ~ 09 / 06 日 追日潤菁英邀請賽 參賽名單

PLAYER LIST

113.08.31 18:20 TPGA 羅仕鈞

No.	NAME	國籍	No.	NAME	國籍	No.	NAME	國籍
1	洪健堯	TWN	31	洪朝鑫	TWN	61	廖崇漢 ^a	TWN
2	劉永華	TWN	32	蔣宸艷	TWN	62	郭杰倫 ^a	TWN
3	呂偉智	TWN	33	汪聰傑	TWN	63	李友仁 ^a	TWN
4	蔡凱任	TWN	34	蘇晉弘	TWN	64	林翊丞 ^a	TWN
5	劉巖鴻	TWN	35	謝霆葳	TWN	65	林昱廷 ^a	TWN
6	王偉軒	TWN	36	宋孟璋	TWN	66	陳柏銘 ^a	TWN
7	謝繼賢	TWN	37	林耕緯	TWN	67	林栢勛 ^a	TWN
8	葉昱辰	TWN	38	沈威成	TWN	68	許勝傑 ^a	TWN
9	林冠伯	TWN	39	葉甫	TWN	69	徐兆維 ^a	TWN
10	高藤	TWN	40	黃議增	TWN	70	謝博丞 ^a	TWN
11	賴嘉一	TWN	41	范姜皓詮	TWN	71	楊哲愷 ^a	TWN
12	黃頌	TWN	42	林大鎬	TWN	72	莊傑宇 ^a	TWN
13	呂孫儀	TWN	43	陳威勝	TWN	73	戴愷均 ^a	TWN
14	張哲瑜	TWN	44	王璽安	TWN	74	應澄泰 ^a	TWN
15	蔡尚愷	TWN	45	辜柏雲	TWN	75	盧邱鎧 ^a	TWN
16	蔡宗佑	TWN	46	張宇誠	TWN	76	鄭承瀚 ^a	TWN
17	陳裔東	TWN	47	李昭樺	TWN	77	林宥辰 ^a	TWN
18	林張恆	TWN	48	許孟男	TWN	78	王司咸 ^a	TWN
19	伴翔太郎	USA	49	Warun leamgaew	THA	79	邱子睿 ^a	TWN
20	溫楨祥	TWN	50	Chapchai Nirat	THA			
21	卓宗霖	TWN	51	Gabriele De Barba	ITA			
22	何勁宏	TWN	52	Yoshikuwa Yuta	JPN			
23	何祐誠	TWN	53	Minwook Gwon	KOR			
24	許育誠	TWN	54	許智凱	TWN			
25	葉佳胤	TWN	55	林永龍	TWN			
26	劉又睿	TWN	56	黃冠勳	TWN			
27	張簡克諺	TWN	57	Varanyu RATTANAPHIBONKIJ	THA			
28	王士瑞	TWN	58	Prom Meesawat	THA			
29	巫耀微	TWN	59	曾豐棟	TWN			
30	方傳崴	TWN	60	邱昱嘉	TWN			